

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 trên địa bàn thành phố Sa Đéc

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện

Trong hoạt động điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố đã lồng ghép triển khai thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Kế hoạch số 298/KH-SCT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Sở Công Thương về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững của ngành Công Thương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Bên cạnh đó, Thành phố đã ban hành một số văn bản có liên quan và triển khai thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra¹.

II. Đánh giá kết quả và điển hình áp dụng các hoạt động, mô hình về sản xuất tiêu dùng bền vững

1. Công suất hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp: Đạt 98%. Nhu cầu tiêu thụ của các thị trường tăng mạnh nên xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng mạnh đã tác động kéo theo ngành sản xuất chế biến phát triển. Một số sản phẩm chủ lực có sản lượng sản xuất tăng so với cùng kỳ như: Cá phi lê đông lạnh tăng 17,32%; Gạo xay xát, lau bóng tăng 18,89%,...

2. Tình hình đầu tư và hoạt động sản xuất trong khu công nghiệp: Tương đối ổn định, diện tích đất các dự án được lấp đầy 99,6%, góp phần nâng cao thu nhập, tạo việc làm cho người lao động. Tổng số các dự án đăng ký vào khu công nghiệp Sa Đéc là 44 dự án, trong đó có 38 dự án đang hoạt động, 03

¹ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của UBND Thành phố, về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của UBND Thành phố, về việc thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2022 của UBND Thành phố, về việc tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

dự án chấm dứt hoạt động, 02 dự án đang xây dựng, 01 dự án chưa xây dựng. Tổng mức vốn đầu tư của tất cả dự án trong khu công nghiệp Sa Đéc là 5.645,99 tỷ đồng.

3. Theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND-HC ngày 14/10/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc ban hành Danh mục sản phẩm công nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025: Trong đó, Thành phố có các sản phẩm thế mạnh thuộc nhóm sản phẩm chủ lực theo Quyết định nêu trên (như: máy móc, thiết bị, linh kiện phục vụ cho lĩnh vực công nghiệp và dân dụng; năng lượng mặt trời kết hợp trong công nghiệp, nông nghiệp, gia dụng; bánh phồng tôm; thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm; cá và các sản phẩm từ cá; gạo và các sản phẩm từ gạo).

4. Công tác tiếp thu giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp

Thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch các chính sách về thuế.

Trong năm Thành phố đã tiếp nhận và trả lời 61 vướng mắc bằng văn bản cho người nộp thuế, tất cả đều được trả lời đúng hạn, đạt tỷ lệ 100%.

Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đến nay có 08 doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh, tất cả đều được cơ quan thuế hướng dẫn thủ tục kê khai thuế, các chính sách ưu đãi...

Tiếp tục công khai thông tin đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người nộp thuế.

Tiếp tục thực hiện cơ chế “một cửa” để giải quyết các thủ tục hành chính cho người nộp thuế được nhanh chóng. Riêng đối với doanh nghiệp đa số các thủ tục hành chính thuế đều thực hiện bằng phương thức điện tử đã tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và cả cơ quan thuế.

5. Phát triển sản xuất công nghiệp và kết quả đối với một số lĩnh vực công nghiệp có liên quan

Về phát triển điểm công nghiệp tập trung: Thành phố đang triển khai lập hồ sơ (hồ sơ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 do Phòng Quản lý Đô thị Thành phố làm đơn vị chủ đầu tư lập hồ sơ), làm cơ sở thực hiện các bước xây dựng hồ sơ tiếp theo về thành lập Cụm Công nghiệp ở xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, quy mô dự kiến 15 đến 40 ha.

Sản xuất điện mặt trời: Trên địa bàn Thành phố có tổng số 298 hệ thống điện năng lượng mặt trời của cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình đầu tư và sử dụng với tổng công suất thiết kế và lắp đặt là 6.611,74 Kwp, sản lượng điện sản xuất từ năng lượng mặt trời phát lên lưới điện Thành phố bình quân hàng tháng khoảng từ 450.000 đến 500.000 Kwh (tương đương 5.400.000 Kwh đến 6.000.000 Kwh/năm) và được ngành điện lực thu mua lại theo giá quy định.

Hiệu quả của mô hình điện năng lượng mặt trời: tận dụng mái che sẵn có, lắp pin năng lượng mặt trời, tạo năng lượng tái tạo, giúp tiết kiệm điện và tăng thu nhập cho cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình.

Triển khai công tác khuyến công: Phổ biến chính sách khuyến công Tỉnh năm 2022 đến Ủy ban nhân dân các xã, phường và doanh nghiệp, công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố. Qua phổ biến, có 03 doanh nghiệp, cơ sở hộ kinh doanh được hỗ trợ 900 triệu đồng², thu hút được 2.894,7 triệu đồng nguồn vốn đối ứng của doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp tham gia thực hiện Đề án hỗ trợ khuyến công. Đồng thời, chính sách khuyến công giúp tăng hiệu quả về năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm thời gian và giảm công đoạn tạo ra sản phẩm, giá thành sản phẩm cạnh tranh đáp ứng được nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng, sử dụng, sản phẩm làm ra có chất lượng cao, mặt bằng chất lượng sản phẩm trên thị trường và an toàn vệ sinh thực phẩm của sản phẩm được nâng lên.

Sản phẩm OCOP trong lĩnh vực công nghiệp: Ủy ban nhân dân Thành phố đã đề nghị về Tỉnh xem xét đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2022, kết quả có 12 sản phẩm công nghiệp được công nhận đạt 4 sao theo Quyết định số 1446/QĐ-UBND-HC ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Sản phẩm công nghiệp tiêu biểu: Có 02 doanh nghiệp, công ty và 01 cơ sở đăng ký tham gia 12 sản phẩm thực phẩm và 12/12 sản phẩm đã được Thành phố công nhận sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp huyện³, đồng thời đăng ký về Tỉnh, kết quả có 02 Công ty TNHH SX-TM Hòa Hưng 05 sản phẩm và Công ty CP tinh Bột Xanh 04 sản phẩm nêu trên được Tỉnh công nhận đạt sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp Tỉnh.

Phát triển khởi nghiệp mới trong lĩnh vực công nghiệp: Có 03 doanh nghiệp (Công ty TNHH MTV Công nghệ thực phẩm Fresh and Yum: sản xuất chế biến trái cây sấy và ống hút làm từ bột gạo; Công ty TNHH SX-TM khẩu trang y tế Tiến An: sản xuất khẩu trang y tế; Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Huỳnh Thi: sản xuất các sản phẩm từ cơ khí) và 01 cơ sở (Hộ kinh doanh bánh phòng tằm Hương Giang: Sản xuất và chế biến bánh phòng tằm, bột, các sản phẩm làm từ bột (hủ tiếu, phở).

Lượng điện năng sản xuất cung ứng phân bổ từ nguồn công suất điện quốc gia và kết hợp với điện năng được sản xuất từ năng lượng mặt trời tại địa phương của cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình đầu tư: Đáp ứng tốt và đảm bảo cho nhu cầu sử dụng điện của các hoạt động sản xuất kinh doanh và

² Trong đó 02 doanh nghiệp, cơ sở được Tỉnh phê duyệt hỗ trợ 600 triệu đồng từ nguồn khuyến công Tỉnh: Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Huỳnh Thi, Hộ kinh doanh bánh phòng tằm Hương Giang; 01 doanh nghiệp được hỗ trợ 300 triệu đồng từ nguồn khuyến công Trung ương: Công ty TNHH MTV Thủy sản Mỹ Sa.

³ Công ty TNHH SX-TM Hòa Hưng 05 sản phẩm (Hủ tiếu nam vang, Hủ tiếu chay thập cẩm, Phở chay thập cẩm, Phở Bắc Hà và Cháo ăn liền mẹ nấu); Công ty CP tinh Bột Xanh 04 sản phẩm (Nui ngũ sắc, Nui gạo lứt, Nui khoai lang tím, Nui tinh bột gạo); Hộ kinh doanh Vô bụi sấy Snack Phúc Đạt 03 sản phẩm (Snack nghệ sấy mật ong đường phèn; Snack gừng sấy mật ong đường phèn; Snack vô bụi sấy).

sinh hoạt trên địa bàn Thành phố. Trong năm dự kiến lượng điện năng tiêu thụ của Thành phố là 449.540.072 Kwh và tăng 4,54% kế hoạch (kế hoạch năm 2022 dự kiến thực hiện 430.000.000 Kwh), trong đó lượng điện năng cung cấp cho hoạt động sản xuất công nghiệp đạt 68% đến 69% tỷ trọng trong tổng lượng điện năng tiêu thụ của toàn Thành phố.

6. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Chỉ đạo các ngành chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức về vai trò, ý nghĩa của công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đối với sự ổn định, phát triển của địa phương cũng như ý nghĩa thiết thực với người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Thực hiện lồng ghép phổ biến tuyên truyền các nội dung liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; công khai minh bạch và thông tin rộng rãi, đầy đủ bằng nhiều hình thức phù hợp đến người tiêu dùng về chất lượng hàng hóa, dịch vụ đối với các trường hợp cụ thể.

Bên cạnh đó, Thành phố phối hợp với Sở Công Thương tổ chức Hội nghị phổ biến chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm ngành Công Thương, kết quả có 92 đơn vị tham dự. Ngoài ra, Thành phố tổ chức Hội chợ Đưa hàng Việt về khu công nghiệp tại khu C - Khu Công nghiệp Sa Đéc diễn ra từ ngày 15/6 đến ngày 18/6/2022.

7. Hỗ trợ, nâng cao chất lượng hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Thường xuyên phối hợp Hội tiêu chuẩn và Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, hòa giải về các nội dung liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Thường xuyên rà soát nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và kịp thời triển khai về các chủ trương, chính sách có liên quan để việc thực hiện đạt hiệu quả cao tại các xã phường trên địa bàn Thành phố; ngoài ra, Thành phố triển khai Công văn số 533/SCT-QLTM ngày 16 tháng 03 năm 2022 của Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp về việc giới thiệu doanh nghiệp tham gia chương trình Hàng hóa, dịch vụ người tiêu dùng tin cậy.

III. Đánh giá thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, lãnh chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Tỉnh, sự hỗ trợ hướng dẫn các Sở ban, ngành Tỉnh; công tác phối hợp tốt giữa các ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường đã tạo điều kiện thuận lợi trong công tác triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Sản xuất công nghiệp phục hồi tốt; hoạt động khuyến công đi vào chiều sâu, đã tác động tích cực đến các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất trong việc tiếp

cận các quy trình, công nghệ mới để từng bước nâng cao được năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Sản phẩm OCOP là sản phẩm công nghiệp và sản phẩm công nghiệp tiêu biểu được doanh nghiệp, cơ sở quan tâm hưởng ứng tham gia và có sản phẩm được xét công nhận cấp Thành phố đạt, vượt chỉ tiêu số lượng sản phẩm, trong đó có 2 bộ sản phẩm công nghiệp được công nhận sản phẩm công nghiệp tiêu biểu và 12 sản phẩm OCOP cấp Tỉnh.

Công suất điện từ các nguồn quốc gia và kết hợp với điện năng được sản xuất từ năng lượng mặt trời tại địa phương của cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình đầu tư đáp ứng tốt và đảm bảo cho nhu cầu sử dụng điện của các hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt trên địa bàn Thành phố.

Phần lớn các cơ sở sản xuất kinh doanh, công ty và doanh nghiệp trên địa bàn chấp hành nghiêm túc các quy định về quyền lợi người tiêu dùng; người dân có ý thức trong việc lựa chọn, sử dụng thực phẩm sạch, an toàn, hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; nhiều mô hình sản xuất theo quy trình thực hành nông nghiệp sạch đã được hình thành, đầu tư xây dựng, làm cơ sở để nhân rộng, phát triển chuỗi giá trị trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thực phẩm an toàn đảm bảo cho người tiêu dùng.

2. Khó khăn, hạn chế

Một số cơ sở, doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến công tác đảm bảo hàng hóa xuất xứ rõ ràng, thực phẩm an toàn, thông tin sản phẩm chính xác trên sàn thương mại điện tử.

Hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước quyền lợi người tiêu dùng có mặt còn hạn chế.

Một số doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, tạm dừng mở rộng đầu tư nhà xưởng, máy móc thiết bị, do chịu tác động của dịch bệnh Covid-19 thị trường tiêu thụ giảm, các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu trong và ngoài Khu công nghiệp thiếu đơn đặt hàng phải tạm dừng hoặc cắt giảm công nhân lao động.

Sản xuất công nghiệp được phục hồi nhưng chưa đồng đều; chi phí đầu vào vẫn ở mức cao ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở; giá xăng, dầu tăng, giảm nhiều đợt (chưa đảm bảo bình ổn giá và thời gian giữa các lần điều chỉnh ngắn (10 ngày)); giá nguyên vật liệu, chi phí vận tải tăng đã tác động trực tiếp làm tăng giá thành sản phẩm, tăng giá hàng hoá trong khâu lưu thông, giá thành sản phẩm tăng dẫn đến làm giảm sức cạnh tranh của hàng hoá sản xuất.

Thành phố chưa có điểm Cụm công nghiệp tập trung, nhằm định hướng hoặc tạo lập sẵn mặt bằng hỗ trợ di dời cơ sở, doanh nghiệp công nghiệp đang sản xuất và cơ sở, doanh nghiệp mới có nhu cầu đầu tư các ngành nghề có yếu tố ô nhiễm môi trường, thu hút ngành nghề công nghiệp công nghệ mới tiên tiến có mặt bằng ổn định sản xuất.

Cơ sở, doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn vay để tái tạo, đầu tư phục hồi trong sản xuất. Đồng thời cơ sở, doanh nghiệp còn gặp khó khăn về vốn đầu tư nên chưa mạnh dạn đầu tư các công nghệ cao vào sản xuất, mở rộng quy mô sản xuất và cải tiến dây chuyền, đa dạng hóa sản phẩm.

Phát triển và đầu tư điện mặt trời đã chững lại và giảm thu hút được nhà đầu tư là cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình, mặt dù rất có hiệu quả và còn nhiều tiềm năng thời gian qua và hiện nay, cũng như trong hướng tới.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, từng bước đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm thiểu chi phí và thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư cho doanh nghiệp và các nhà đầu tư, các nhà đầu tư đến tìm hiểu để đầu tư trên địa bàn Thành phố có nhiều hơn so với trước nhưng số doanh nghiệp quyết định đầu tư trên địa bàn chưa được nhiều so với yêu cầu của Thành phố.

Các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn đa số là doanh nghiệp vừa và nhỏ sản xuất thiếu ổn định và phát triển chưa bền vững do còn gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ, sức cạnh tranh của những sản phẩm hàng hóa còn thấp và mang nhiều rủi ro; đầu ra cho sản phẩm thủy sản chế biến vẫn còn nhiều khó khăn.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

Việc bố trí nguồn lực, kinh phí chưa đảm bảo cho công tác triển khai thực hiện các hoạt động về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên, chủ yếu kiêm nhiệm, nên chất lượng giám sát có lúc chưa đảm bảo yêu cầu.

Hệ thống công nghệ thông tin quản lý, vận hành còn những hạn chế nhất định (một số trang website hành chính công thường hay bị lỗi) và thiết bị máy công nghệ trang bị chưa đáp ứng nhu cầu hiện nay và chuẩn bị cho hướng tới trong hỗ trợ hiện thực hóa - hiện đại hóa nền hành chính công vụ, chính quyền số (thiếu: máy vi tính laptop, máy scan màu, máy in màu,...v.v), nên công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính một cửa điện tử, số hóa thủ tục hành chính có gặp khó khăn.

Việc xuất khẩu hàng hoá còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Giá xăng dầu tăng sau đó có điều chỉnh giảm nhưng giá hàng hoá và chi phí vận chuyển chưa giảm cũng ảnh hưởng đến kết quả và kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ sản xuất.

Phần lớn các doanh nghiệp còn phụ thuộc vào khách hàng truyền thống, công nghệ sản xuất tuy có cải tiến nhưng chất lượng hàng hóa vẫn còn hạn chế đối với thị trường khó tính, bao bì sản phẩm đầu tư chưa cao nên hạn chế sức cạnh tranh.

Hoạt động khuyến công tuy ngày càng được quan tâm đẩy mạnh đầu tư cho các cơ sở, doanh nghiệp phát triển sản phẩm nhưng còn gặp khó về mặt bằng, công nghệ và vốn.

Phân tích, đánh giá, dự báo của một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có lúc còn hạn chế và chưa theo kịp tình hình biến động thị trường; việc nhận thức và hội nhập trong thời đại kinh tế số nói chung và công nghiệp 4.0 chưa được quan tâm nhiều và thiếu nguồn tiếp cận.

Nhu cầu phát triển và đầu tư điện mặt trời rất có hiệu quả và còn nhiều tiềm năng, nhưng từ sau ngày 31/12/2020 đến nay tạm thời chưa có chính sách, chủ trương mới về mua điện sản xuất từ năng lượng mặt trời. Do vậy không thu hút được nhà đầu tư và tiếp tục phát triển cũng như đa dạng hóa nguồn năng lượng sử dụng, nhằm góp phần đảm bảo an ninh năng lượng về lâu dài phục vụ cho phát triển công nghiệp và phát triển kinh tế xã hội.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp: Xem xét có kế hoạch sớm ban hành các văn bản, chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp⁴. Qua đó nhằm hỗ trợ, triển khai kịp thời, hiệu quả đồng bộ theo thời gian thực hiện Kế hoạch 295/KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh đề ra đến năm 2025.

2. Về mặt hàng xăng, dầu, gas: Tiếp tục có văn bản, chủ trương, chính sách điều chỉnh hoặc chính sách mới hiệu quả hơn về mặt hàng xăng, dầu, gas⁵; đồng thời tăng cường kiểm soát, kiểm tra nhằm bình ổn giá, bán đúng giá, đảm bảo chất lượng và duy trì ổn định thường xuyên lưu thông mặt hàng xăng dầu, gas là hàng hóa thiết yếu có sức ảnh hưởng lớn trên thị trường và cung ứng cho hoạt động sản xuất công nghiệp và lĩnh vực có liên quan thường ngày (như: vận tải hàng hóa sản xuất, vận tải thương mại - dịch vụ, phương tiện tàu, xe đi lại và đời sống sinh hoạt,...) và là yếu tố quan trọng tác động đến (tăng/giảm) chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm đầu ra.

3. Cụm công nghiệp tập trung: Hỗ trợ Thành phố xây dựng, lập hồ sơ thành lập và đến năm 2030 có điểm công nghiệp tập trung, theo đó di dời cơ sở, doanh nghiệp công nghiệp đang sản xuất và cơ sở, doanh nghiệp mới có nhu cầu đầu tư các ngành nghề có yếu tố tác động đến môi trường, ngành nghề công nghiệp công nghệ mới tiên tiến có mặt bằng và điều kiện sản xuất kinh doanh thuận lợi, ổn định, phát triển⁶.

⁴ Như công nghiệp hỗ trợ; các sản phẩm công nghiệp chủ lực; cơ khí; phát triển năng lượng và đầu tư, mua điện mặt trời; công nghiệp 4.0; công nghiệp số; hỗ trợ di dời các cơ sở, doanh nghiệp có yếu tố tác động ảnh hưởng môi trường vào sản xuất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc điểm tập trung; công nghiệp hóa - hiện đại hóa một số ngành lĩnh vực có liên quan; khoa học và công nghệ; hỗ trợ tiếp cận thông thoáng hơn về điều kiện, nguồn vay và vay được vốn tín dụng, vốn ngân hàng, gián, giảm và ưu đãi lãi suất vay; gián, giảm, miễn và ưu đãi về thuế;...

⁵ Như: giá mua đầu vào, bán lẻ đầu ra; khoảng thời gian giữa 2 lần điều chỉnh giá bán lẻ đầu ra mặt hàng xăng, dầu hiện nay chỉ 10 ngày là ngắn; nguồn và duy trì ổn định nguồn cung ứng; duy trì thường xuyên bán lẻ đầu ra cho tiêu dùng sử dụng mà thời gian qua có và tiềm ẩn nguy cơ lập lại thiếu hụt, gián đoạn tạm ngừng bán.

⁶ Theo đó cụ thể hóa chủ trương thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UBND-HC ngày 21 tháng 02 năm 2022 Ủy ban nhân dân Tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 248-KL/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ Tỉnh khóa XI về tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của

4. Xem xét đề xuất bổ sung, điều chỉnh hoặc thay thế: Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hoặc có văn bản hướng dẫn. Trong đó có nội dung về “thời gian đáo hạn hỗ trợ, số lần hỗ trợ mà thời gian qua cơ sở, doanh nghiệp đã được hỗ trợ, sau đó còn tiềm năng và có nhu cầu tiếp tục được xem xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công, kinh phí khác (như: khoa học công nghệ, nguồn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa,...) nhưng không trùng nội dung đã hỗ trợ, không trùng với loại máy móc thiết bị đã được hỗ trợ”; đồng thời trong cùng 01 năm (một năm), doanh nghiệp, cơ sở không có khả năng cùng lúc bố trí được số vốn lớn để đầu tư nhiều nội dung, thiết bị có nhu cầu hỗ trợ, do vậy cần phân bổ nhiều năm để đầu tư.

5. Chính sách hỗ trợ phát triển và đảm bảo an ninh năng lượng

Phát triển năng lượng mới (năng lượng mặt trời): Xem xét sớm có chính sách mới về hỗ trợ đầu tư và tiếp tục mua lại điện mặt trời rất có tiềm năng thời gian qua và hiện nay, thời gian tới rất có nhu cầu của cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình (*từ sau ngày 31/12/2020 và đến hiện nay tạm thời chưa có chính sách, chủ trương mới về mua lại điện mặt trời*). Trong bối cảnh, tình hình mới hiện nay và trong hướng tới xu thế tất yếu phát triển của đất nước và khu vực quốc tế, hội nhập sâu tích cực hiệu quả vào thời đại công nghiệp 4.0, công nghiệp công nghệ số, đa dạng hóa năng lượng sử dụng và nhằm góp phần chia sẻ giảm tải áp lực tập trung và thay thế một phần năng lượng điện như lâu nay được sản xuất từ thủy điện, nhiệt điện và đảm bảo an ninh năng lượng⁷.

Đầu tư nâng cấp, phát triển mới ngầm hóa lưới điện: Xem xét đề xuất và kiến nghị Chính phủ, Bộ ngành liên quan (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính và Viễn thông Việt Nam, Ngân hàng và Tổ chức tài chính-tín dụng), xem xét hỗ trợ trong khả năng, điều kiện kinh phí, vốn cho phép, phân kỳ thời gian và bố trí phân bổ nguồn kinh phí, kinh phí đầu tư nâng cấp, phát triển mới ngầm hóa lưới điện, mạng cáp ngoại vi viễn thông từ các nguồn của Trung ương, vốn hợp tác hoặc tài trợ của ngoài nước⁸.

Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

⁷ Nhằm cụ thể thực hiện “Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 17/7/2020 của UBND Tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 104-CTr/TU ngày 10/6/2020 của Tỉnh ủy Đồng Tháp thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

⁸ nhằm cụ thể thực hiện Quyết định số 1126/QĐ-UBND.HC ngày 25/9/2017 của UBND Tỉnh, về việc Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Sa Đéc đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050”, “Thông báo số 126/TB-VPUBND, ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Văn phòng UBND Tỉnh, về việc Thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Phạm Thiện Nghĩa về Kế hoạch ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông, cáp điện lực trên địa bàn thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc”, “Quyết định số 1482/QĐ-UBND.HC, ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND Tỉnh, về việc Phê duyệt Đề cương và Dự toán lập Đề án tổng thể thực hiện ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông, cáp điện lực trong khu vực đô thị, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030”.

6. Sở Công Thương

Rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét điều chỉnh theo hướng tinh gọn và tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trực tiếp có liên quan nhằm tập trung và đúng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của Sở, Ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, Thành phố trong Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và Kế hoạch năm. Đồng thời, thiết kế lại Đề cương báo cáo năm, Phụ lục kèm theo và báo cáo giai đoạn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương, cơ quan, đơn vị có thể dễ nắm, dễ hiểu hơn và thực hiện báo cáo vì nội dung báo cáo rất nhiều chi tiết, dàn trải trùng lặp rất khó cho địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo.

Trên đây Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững năm 2022 trên địa bàn thành phố Sa Đéc./.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương ĐT;
- Trung tâm Khuyến công và TVPT CN ĐT;
- TT/TU, TT/HĐND Thành phố;
- CT, các PCT/UBND Thành phố;
- UB MTTQ VN và các Tổ chức CT-XH Thành phố;
- Cơ quan, ban ngành Thành phố;
- Điện lực Sa Đéc;
- UBND xã, phường;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC/KT (ND).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thanh Sơn

Phụ lục 1
TÌNH HÌNH XÂY DỰNG BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI
CÁC CHÍNH SÁCH VỀ SẢN XUẤT VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG

TT	Nhiệm vụ	Căn cứ thực hiện	Trích yếu và kết quả nội dung báo cáo
1	Các văn bản ban hành có liên quan về sản xuất tiêu dùng bền vững		
	Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của UBND Thành phố	Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND Tỉnh	Về việc phát triển kinh tế - xã hội năm 2022
	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của UBND Thành phố	Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND Tỉnh	Về việc thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022
	Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2022 của UBND Thành phố	Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND Tỉnh	Về việc tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Sa Đéc
2	Các nhiệm vụ có liên quan về sản xuất tiêu dùng bền vững tại Thành phố		

	Công suất hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 226/KH-UBND	Đạt 98%
	Tình hình đầu tư và hoạt động sản xuất trong khu công nghiệp	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND; Kế hoạch số 226/KH-UBND	Diện tích đất các dự án được lấp đầy 99,6%; tổng số các dự án đăng ký vào khu công nghiệp Sa Đéc là 44 dự án, trong đó có 38 dự án đang hoạt động, 03 dự án chậm dứt hoạt động, 02 dự án đang xây dựng, 01 dự án chưa xây dựng; tổng mức vốn đầu tư của tất cả dự án trong khu công nghiệp Sa Đéc là 5.645,99 tỷ đồng
	Công tác tiếp thu giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 41/KH-UBND	Tiếp nhận và trả lời 61 vướng mắc bằng văn bản cho người nộp thuế, tất cả đều được trả lời đúng hạn, đạt tỷ lệ 100%; Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đến nay có 08 doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh
	Về phát triển điểm công nghiệp tập trung	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Thành phố đang triển khai lập hồ sơ (hồ sơ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 do Phòng Quản lý Đô thị Thành phố làm đơn vị chủ đầu tư lập hồ sơ)
	Sản xuất điện mặt trời	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Tổng số 298 hệ thống điện năng lượng mặt trời của cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình đầu tư và sử dụng với tổng công suất thiết kế và lắp đặt là 6.611,74 Kwp,

			sản lượng điện sản xuất từ năng lượng mặt trời phát lên lưới điện Thành phố bình quân hàng tháng khoảng từ 450.000 đến 500.000 Kwh (tương đương 5.400.000 Kwh đến 6.000.000 Kwh/năm)
	Triển khai công tác khuyến công	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Có 03 doanh nghiệp, cơ sở hộ kinh doanh được hỗ trợ 900 triệu đồng (trong đó 02 doanh nghiệp, cơ sở được Tỉnh phê duyệt hỗ trợ 600 triệu đồng từ nguồn khuyến công Tỉnh; 01 doanh nghiệp được hỗ trợ 300 triệu đồng từ nguồn khuyến công Trung ương. Qua đó thu hút được 2.894,7 triệu đồng nguồn vốn đối ứng của doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp tham gia thực hiện Đề án hỗ trợ khuyến công
	Sản phẩm OCOP trong lĩnh vực công nghiệp	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Có 17 sản phẩm (trong đó có 01 sản phẩm du lịch), kết quả xếp hạng chờ đánh giá của Hội đồng Tỉnh và công nhận của UBND Tỉnh
	Sản phẩm công nghiệp tiêu biểu	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Có 02 doanh nghiệp, công ty và 01 cơ sở đăng ký tham gia 12 sản phẩm thực phẩm và 12/12 sản phẩm đã được Thành phố công nhận sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp Huyện (Thành phố). Và trong đó có 09 sản phẩm của 02 doanh nghiệp nêu trên được Tỉnh công nhận

			đạt sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp Tỉnh.
	Phát triển khởi nghiệp mới trong lĩnh vực công nghiệp	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Có 03 doanh nghiệp và 01 cơ sở
	Lượng điện năng sản xuất cung ứng phân bổ từ nguồn công suất điện quốc gia và kết hợp với điện năng được sản xuất từ năng lượng mặt trời tại địa phương của cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình đầu tư	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh; Kế hoạch số 139/KH-UBND	Trong năm dự kiến lượng điện năng tiêu thụ của Thành phố là 449.540.072 Kwh và tăng 4,54% kế hoạch (kế hoạch năm 2022 dự kiến thực hiện 430.000.000 Kwh), trong đó lượng điện năng cung cấp cho hoạt động sản xuất công nghiệp đạt 68% đến 69% tỷ trọng trong tổng lượng điện năng tiêu thụ của toàn Thành phố
	Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND Tỉnh	Có 92 đơn vị tham dự. Ngoài ra, Thành phố tổ chức Hội chợ Đưa hàng Việt về khu công nghiệp tại khu C - Khu Công nghiệp Sa Đéc diễn ra từ ngày 15/6 đến ngày 18/6/2022

Phụ lục 2
KẾT QUẢ THỰC TIỄN VÀ ĐIỂN HÌNH VỀ SẢN XUẤT
VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG

I. Kết quả triển khai hoạt động, dự án, mô hình SXTDBV

1. Tình hình đầu tư và hoạt động sản xuất trong khu công nghiệp: Diện tích đất các dự án được lấp đầy 99,6%. Tổng số các dự án đăng ký vào khu công nghiệp Sa Đéc là 44 dự án, trong đó có 38 dự án đang hoạt động, 03 dự án chấm dứt hoạt động, 02 dự án đang xây dựng, 01 dự án chưa xây dựng. Tổng mức vốn đầu tư của tất cả dự án trong khu công nghiệp Sa Đéc là 5.645,99 tỷ đồng.

2. Công tác tiếp thu giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp

Trong năm Thành phố đã tiếp nhận và trả lời 61 vướng mắc bằng văn bản cho người nộp thuế, tất cả đều được trả lời đúng hạn, đạt tỷ lệ 100%.

Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đến nay có 08 doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh, tất cả đều được cơ quan thuế hướng dẫn thủ tục kê khai thuế, các chính sách ưu đãi...

3. Về phát triển điểm công nghiệp tập trung: Thành phố đang triển khai lập hồ sơ (hồ sơ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 do Phòng Quản lý Đô thị Thành phố làm đơn vị chủ đầu tư lập hồ sơ), làm cơ sở thực hiện các bước xây dựng hồ sơ tiếp theo về thành lập Cụm Công nghiệp ở xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, quy mô dự kiến 15 đến 40 héc-ta.

4. Sản xuất điện mặt trời: Thành phố có tổng số 298 hệ thống điện năng lượng mặt trời của cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình đầu tư và sử dụng với tổng công suất thiết kế và lắp đặt là 6.611,74 Kwp, sản lượng điện sản xuất từ năng lượng mặt trời phát lên lưới điện Thành phố bình quân hàng tháng khoảng từ 450.000 đến 500.000 Kwh (tương đương 5.400.000 Kwh đến 6.000.000 Kwh/năm) và được ngành điện lực thu mua lại theo giá quy định. Hiệu quả của mô hình điện năng lượng mặt trời: tận dụng mái che sẵn có, lắp pin năng lượng mặt trời, tạo năng lượng tái tạo, giúp tiết kiệm điện và tăng thu nhập cho cơ sở, doanh nghiệp và hộ gia đình.

5. Triển khai công tác khuyến công: Có 03 doanh nghiệp, cơ sở hộ kinh doanh được hỗ trợ 900 triệu đồng (trong đó 02 doanh nghiệp, cơ sở được Tỉnh phê duyệt hỗ trợ 600 triệu đồng từ nguồn khuyến công Tỉnh: Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Huỳnh Thi, Hộ kinh doanh bán phồng tôm Hương Giang; 01 doanh nghiệp được hỗ trợ 300 triệu đồng từ nguồn khuyến công Trung ương: Công ty TNHH MTV Thủy sản Mỹ Sa). Qua đó thu hút được 2.894,7 triệu đồng nguồn vốn đối ứng của doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp tham gia thực hiện Đề án hỗ trợ khuyến công, đồng thời chính sách khuyến công giúp tăng hiệu quả về năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm thời gian và

giảm công đoạn tạo ra sản phẩm, giá thành sản phẩm cạnh tranh đáp ứng được nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng, sử dụng, sản phẩm làm ra có chất lượng cao, mặt bằng chất lượng sản phẩm trên thị trường và an toàn vệ sinh thực phẩm của sản phẩm được nâng lên.

6. Sản phẩm OCOP trong lĩnh vực công nghiệp: Ủy ban nhân dân Thành phố đã đề nghị về Tỉnh xem xét đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2022, kết quả có 12 sản phẩm công nghiệp được công nhận đạt 4 sao theo Quyết định số 1446/QĐ-UBND-HC ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

7. Sản phẩm công nghiệp tiêu biểu: Có 02 doanh nghiệp, công ty và 01 cơ sở đăng ký tham gia 12 sản phẩm thực phẩm và 12/12 sản phẩm đã được Thành phố công nhận sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp huyện, đồng thời đăng ký về Tỉnh tiếp tục xét công nhận sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp Tỉnh; kết quả có 02 Công ty TNHH SX-TM Hòa Hưng 05 sản phẩm và Công ty CP tinh Bột Xanh 04 sản phẩm nêu trên được Tỉnh công nhận đạt sản phẩm công nghiệp tiêu biểu cấp Tỉnh.

8. Phát triển khởi nghiệp mới trong lĩnh vực công nghiệp: Có 03 doanh nghiệp (Công ty TNHH MTV Công nghệ thực phẩm Fresh and Yum: sản xuất chế biến trái cây sấy và ống hút làm từ bột gạo; Công ty TNHH SXTM khẩu trang y tế Tiến An: sản xuất khẩu trang y tế; Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Huỳnh Thi: sản xuất các sản phẩm từ cơ khí) và 01 cơ sở (Hộ kinh doanh bánh bông tằm Hương Giang: Sản xuất và chế biến bánh bông tằm, bột, các sản phẩm làm từ bột (hủ tiếu, phở).

9. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

Thành phố phối hợp với Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp tổ chức Hội nghị phổ biến chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm ngành Công Thương. Kết quả có 92 đơn vị tham dự. Ngoài ra, Thành phố tổ chức Hội chợ Đưa hàng Việt về khu công nghiệp tại khu C - Khu Công nghiệp Sa Đéc diễn ra từ ngày 15/6 đến ngày 18/6/2022.

II. Một số điển hình về Sản xuất và tiêu dùng bền vững

1. Công ty TNHH MTV Thủy sản Mỹ Sa

1.1. Tên dự án, hoạt động, mô hình về SXTDBV: Hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất xúc xích (Máy tạo nhũ trong sản xuất xúc xích).

1.2. Địa điểm thực hiện: Công ty TNHH MTV Thủy sản Mỹ Sa; địa chỉ: Lô II-1, Khu A, Khu Công nghiệp Sa Đéc, Phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

1.3. Tổng kinh phí và nguồn tài trợ: Tổng kinh phí 1.766.760.000 đồng; trong đó kinh phí Khuyến công Trung ương hỗ trợ 300.000.000 đồng, đối ứng của đơn vị được hỗ trợ 1.466.760.000 đồng.

1.4. Thời gian thực hiện: Năm 2022.

1.5. Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH MTV Thủy sản Mỹ Sa (đơn vị được hỗ trợ); đơn vị hỗ trợ và có liên quan: Bộ Công Thương, Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Kinh tế Thành phố.

1.6. Mô tả:

Bộ Công Thương chủ trì với sự phối hợp của Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp: triển khai chính sách khuyến công, thẩm định phê duyệt hồ sơ và cấp kinh phí đầu tư Hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất xúc xích (Máy tạo nhũ trong sản xuất xúc xích).

Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Kinh tế Thành phố: Phổ biến, kết hợp khảo sát thực tế doanh nghiệp có nhu cầu kinh phí khuyến công hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất xúc xích, hướng dẫn lập hồ sơ và đề xuất về Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp thẩm định và đề xuất Bộ Công Thương xem xét phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công.

Công ty TNHH MTV Thủy sản Mỹ Sa (đơn vị được hỗ trợ): Triển khai đầu tư và đưa vào vận hành ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất xúc xích (Máy tạo nhũ trong sản xuất xúc xích) sau khi được phê duyệt kinh phí hỗ trợ khuyến công.

1.7. Kết quả đạt được:

Tăng hiệu quả về năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm thời gian và giảm công đoạn tạo ra sản phẩm, giá thành sản phẩm cạnh tranh đáp ứng được nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng, sử dụng, sản phẩm làm ra có chất lượng cao, mặt bằng chất lượng sản phẩm trên thị trường và an toàn vệ sinh thực phẩm của sản phẩm được nâng lên.

1.8. Kiến nghị và đề xuất phát triển và nhân rộng mô hình: Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp, trong hướng tới xem xét duy trì chính sách hiện tại hoặc chính sách mới có liên quan, tiếp tục hỗ trợ các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất tương tự, ngành nghề chế biến lương thực, thực phẩm và có liên quan. Qua đó nhằm tiếp tục cụ thể hóa, hiện thực hóa trong thực tiễn thực hiện các chính sách về Khuyến công và “Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/08/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ

Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 53/KH-UBND-HC ngày 21 tháng 02 năm 2022 Ủy ban nhân dân Tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 248-KL/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ Tỉnh khóa XI về tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

2. Hộ kinh doanh bánh phồng tôm Hương Giang

2.1. Tên dự án, hoạt động, mô hình về SXTDBV: Đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thực phẩm công nghiệp (Bánh phồng tôm) (Hệ thống cấp đông (còn gọi là kho lạnh), Hệ thống sấy nhiệt bằng hơi).

2.2. Địa điểm thực hiện: Hộ kinh doanh bánh phồng tôm Hương Giang; địa chỉ: Ké số 284, đường ĐT848, Khóm Tân Hòa, Phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Tổng kinh phí và nguồn tài trợ: Tổng kinh phí 636.900.000 đồng; trong đó kinh phí Khuyến công Tỉnh hỗ trợ 300.000.000 đồng, đối ứng của đơn vị được hỗ trợ 336.900.000 đồng.

2.4. Thời gian thực hiện: Năm 2022.

2.5. Đơn vị thực hiện: Hộ kinh doanh bánh phồng tôm Hương Giang; đơn vị hỗ trợ và có liên quan: UBND Tỉnh, Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Kinh tế Thành phố.

2.6. Mô tả:

Sở Công Thương chủ trì với sự phối hợp của Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp: Triển khai chính sách khuyến công, thẩm định phê duyệt hồ sơ và cấp kinh phí hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thực phẩm công nghiệp (Bánh phồng tôm) (Hệ thống cấp đông (còn gọi là kho lạnh), Hệ thống sấy nhiệt bằng hơi).

Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Kinh tế Thành phố: Phổ biến, kết hợp khảo sát thực tế cơ sở có nhu cầu kinh phí khuyến công Hỗ trợ Đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thực phẩm công nghiệp (Bánh phồng tôm), hướng dẫn lập hồ sơ và đề xuất về Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp thẩm định và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công.

Hộ kinh doanh bánh phồng tôm Hương Giang (đơn vị được hỗ trợ): Triển khai đầu tư và đưa vào vận hành ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thực phẩm công nghiệp (Bánh phồng tôm) (Hệ thống cấp đông (còn gọi là kho lạnh), Hệ thống sấy nhiệt bằng hơi) sau khi được phê duyệt kinh phí hỗ trợ khuyến công.

2.7. Kết quả đạt được:

Tăng hiệu quả về năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm thời gian và giảm công đoạn tạo ra sản phẩm, giá thành sản phẩm cạnh tranh đáp ứng được nhu cầu thị hiếu người tiêu dùng, sử dụng, sản phẩm làm ra có chất lượng cao, mặt bằng chất lượng sản phẩm trên thị trường và an toàn vệ sinh thực phẩm của sản phẩm được nâng lên.

2.8. Kiến nghị và đề xuất phát triển và nhân rộng mô hình: Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp, trong hướng tới xem xét duy trì chính sách hiện tại hoặc chính sách mới có liên quan, tiếp tục hỗ trợ các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất tương tự, ngành nghề chế biến lương thực, thực phẩm và có liên quan. Qua đó nhằm tiếp tục cụ thể hóa, hiện thực hóa trong thực tiễn thực hiện các chính sách về Khuyến công và “Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/08/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 53/KH-UBND-HC ngày 21 tháng 02 năm 2022 Ủy ban nhân dân Tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 248-KL/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ Tỉnh khóa XI về tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

3. Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại Huỳnh Thi

3.1. Tên dự án, hoạt động, mô hình về SXTDBV: Đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất băng tải-vít tải, hệ thống sấy lúa, hệ thống khung nhà tiền chế và gia công cửa, cổng, cầu thang (Máy cắt fiber laser CNC).

3.2. Địa điểm thực hiện: Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại Huỳnh Thi; địa chỉ: số 54B, Khóm Hòa An, Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

3.3. Tổng kinh phí và nguồn tài trợ: Tổng kinh phí 1.391.040.000 đồng; trong đó kinh phí Khuyến công Tỉnh hỗ trợ 300.000.000 đồng, đối ứng của đơn vị được hỗ trợ 1.091.040.000 đồng.

3.4. Thời gian thực hiện: Năm 2022.

3.5. Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại Huỳnh Thi (đơn vị được hỗ trợ); đơn vị hỗ trợ và có liên quan: Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở

Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Kinh tế Thành phố.

3.6. Mô tả:

Sở Công Thương chủ trì với sự phối hợp của Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp: Triển khai chính sách khuyến công, thẩm định phê duyệt hồ sơ và cấp kinh phí hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất băng tải-vít tải, hệ thống sấy lúa, hệ thống khung nhà tiền chế và gia công cửa, công, cầu thang (Máy cắt fiber laser CNC).

Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Kinh tế Thành phố: Phổ biến, kết hợp khảo sát thực tế doanh nghiệp có nhu cầu kinh phí khuyến công Hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất băng tải-vít tải, hệ thống sấy lúa, hệ thống khung nhà tiền chế và gia công cửa, công, cầu thang (Máy cắt fiber laser CNC), hướng dẫn lập hồ sơ và đề xuất về Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp thẩm định và đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công.

Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại Huỳnh Thi (đơn vị được hỗ trợ): Triển khai đầu tư và đưa vào vận hành ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất băng tải-vít tải, hệ thống sấy lúa, hệ thống khung nhà tiền chế và gia công cửa, công, cầu thang (Máy cắt fiber laser CNC) sau khi được phê duyệt kinh phí hỗ trợ khuyến công.

3.7. Kết quả đạt được:

Tăng hiệu quả về năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm thời gian và giảm công đoạn tạo ra sản phẩm, giá thành sản phẩm cạnh tranh đáp ứng được nhu cầu thị hiếu thị trường, người sử dụng, sản phẩm làm ra có chất lượng cao, kiểu dáng hiện đại, sắc xảo có độ chính xác cao, mặt bằng chất lượng sản phẩm trên thị trường được nâng lên, chuyên dụng chất lượng sản phẩm tốt, đáp ứng được nhu cầu của người sử dụng máy, thu hút và đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân có trình độ tay nghề cao. Tạo điều kiện hỗ trợ, liên doanh, liên kết với các cơ sở trong và ngoài, địa phương, khu vực.

3.8. Kiến nghị và đề xuất phát triển và nhân rộng mô hình: Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và TVPT Công nghiệp Đồng Tháp, trong hướng tới xem xét duy trì chính sách hiện tại hoặc chính sách mới có liên quan, tiếp tục hỗ trợ các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất tương tự, ngành nghề cơ khí công nghiệp, cơ khí chính xác cao và có liên quan. Qua đó nhằm tiếp tục cụ thể hóa, hiện thực hóa trong thực tiễn thực hiện các chính sách về Khuyến công và “Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/08/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban

hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 53/KH-UBND-HC ngày 21 tháng 02 năm 2022 Ủy ban nhân dân Tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 248-KL/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành đảng bộ Tỉnh khóa XI về tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch của Tỉnh, về phát triển ngành cơ khí tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025”.

Phụ lục 3
CÁC HOẠT ĐỘNG, DỰ ÁN, MÔ HÌNH VỀ SẢN XUẤT
VÀ TIÊU DÙNG BỀN VỮNG CẦN ĐƯỢC ƯU TIÊN HỖ TRỢ

1. Tên dự án, hoạt động, mô hình SXTDBV cần được ưu tiên hỗ trợ:

Hệ thống dây chuyền máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến sản xuất bột lọc công nghiệp sau gạo hỗ trợ chế biến sản phẩm thực phẩm.

Máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến sản xuất bột lọc công nghiệp sau gạo hỗ trợ chế biến sản phẩm thực phẩm.

Máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thực phẩm công nghiệp.

Máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm.

Máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm thủy sản công nghiệp.

Máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến lúa, gạo công nghiệp và các sản phẩm từ gạo.

Máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất chế biến sản phẩm phụ gia thực phẩm chuyên dùng trong chế biến thủy hải sản.

Máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất sản phẩm cơ khí công nghiệp, nông nghiệp, dân dụng.

Máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến sản xuất trang phục.

Máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến sản xuất rau củ quả, trái cây công nghiệp.

Máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến để sử dụng năng lượng mặt trời.

2. Căn cứ đề xuất (pháp lý và thực tiễn):

Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh, về việc Ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Quyết định số 508/QĐ-UBND-HC ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Quyết định số 752/QĐ-UBND-HC, ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc Phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Và các cơ chế, chính sách, chủ trương có liên quan đang hiện hành và ban hành trong thời gian tới.

3. Nội dung ưu tiên hỗ trợ:

- Tài chính.
- Hệ thống dây chuyền máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến.
- Máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến.
- Kỹ thuật và công nghệ.
- Kết nối và liên kết cung-cầu.
- Xúc tiến thương mại và đầu tư sản xuất.
- Tiếp cận, nắm bắt được và hội nhập có hiệu quả vào thời đại kinh tế số nói chung và công nghiệp 4.0 chưa được quan tâm nhiều và thiếu nguồn tiếp cận.
- Tiếp cận thông thoáng hơn về điều kiện, nguồn vay và vay được vốn tín dụng, vốn ngân hàng, đồng thời giảm, giảm và ưu đãi lãi suất vay.
- Giảm, giảm, miễn và ưu đãi về thuế (thuế thu nhập, thuế giá trị gia tăng,...).
- Hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực, ngành có liên quan.
- Hỗ trợ thiết bị máy công nghệ có nhu cầu trang bị hiện nay và chuẩn bị cho hướng tới trong việc hiện thực hóa-hiện đại hóa nền hành chính công vụ, chính quyền số (thiếu: máy vi tính laptop, máy scan màu, máy in màu,...v.v), nhằm hỗ trợ công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính một cửa điện tử, số hóa thủ tục hành chính được thuận lợi, linh hoạt, chủ động, nhanh chóng, kịp thời.

4. Đối tượng hỗ trợ:

Cơ sở, Doanh nghiệp sản xuất; cơ sở, doanh nghiệp thương mại; hiệp hội, hội; cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực có liên quan; làng nghề sản xuất; hợp tác xã, tổ hợp tác.

5. Kiến nghị đề xuất: Ưu tiên hỗ trợ các nội dung trong Phần số 1 nêu trên của Phụ lục này (tên dự án, hoạt động, mô hình sản xuất tiêu dùng bền vững cần được ưu tiên hỗ trợ), vì có hiệu quả đồng thời còn nhiều tiềm năng, nhu cầu thời gian qua và hiện nay, cũng như trong hướng tới.